

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2017-2018
TOÀN TRƯỜNG

BẬC ĐÀO TẠO	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ (không xếp loại)
	TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
					SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Cao đẳng	5780	468	1701	4079	42	0.73	276	4.78	864	14.95	2362	40.87	1744	30.17	398	6.89	94	1.63	683
Liên thông Cao đẳng	48	0	13	35	0	0.00	0	0.00	14	29.17	27	56.25	2	4.17	1	2.08	4	8.33	0
Cao đẳng nghề	115	25	52	63	0	0.00	7	6.09	31	26.96	57	49.57	14	12.17	6	5.22	0	0.00	21
Trung cấp nghề	602	100	499	103	3	0.50	19	3.16	74	12.29	138	22.92	227	37.71	106	17.61	35	5.81	73
Trung cấp chuyên nghiệp	1580	238	1239	341	1	0.06	14	0.89	90	5.70	275	17.41	735	46.52	348	22.03	117	7.41	76
TỔNG TOÀN TRƯỜNG	8.125	831	3.504	4.621	46	0.57	316	3.89	1.073	13.21	2.859	35.19	2.722	33.50	859	10.57	250	3.08	853

* Ghi chú: Tổng số HSSV = 8.978 HSSV. Trong đó có 853 HSSV không xếp loại. Lý do: Nghỉ học không nộp tờ đánh giá rèn luyện cá nhân

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2018

P.TRƯỞNG PHÒNG CTCT - HSSV



Hoàng Ngọc Cảnh

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Hồng Minh

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2017-2018
TOÀN TRƯỜNG (Niên chế)

BẬC ĐÀO TẠO	SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
	TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
					SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
2015 TCCN (9+3)	44	4	31	13	0	0.00	2	4.55	9	20.45	13	29.55	11	25.00	7	15.91	2	4.55	0
2016 TCCN (9+3)	112	30	88	24	0	0.00	4	3.57	9	8.04	20	17.86	46	41.07	25	22.32	8	7.14	25
2016 TCCN (12+2)	94	2	39	55	0	0.00	2	2.13	16	17.02	39	41.49	21	22.34	16	17.02	0	0.00	16
2015 TCN (9+4)	227	40	202	25	1	0.44	6	2.64	38	16.74	54	23.79	86	37.89	25	11.01	17	7.49	18
2016 TCN (9+4)	375	60	297	78	2	0.53	13	3.47	36	9.60	84	22.40	141	37.60	81	21.60	18	4.80	55
2015 CDN (12+3)	37	7	19	18	0	0.00	1	2.70	19	51.35	15	40.54	2	5.41	0	0.00	0	0.00	1
2016 CDN (12+3)	78	18	33	45	0	0.00	6	7.69	12	15.38	42	53.85	12	15.38	6	7.69	0	0.00	20
TỔNG TOÀN TRƯỜNG	967	161	709	258	3	0.31	34	3.52	139	14.37	267	27.61	319	32.99	160	16.55	45	4.65	135

* Ghi chú: Tổng số HSSV (niên chế) = 1.102 HSSV. Trong đó có 135 HSSV không xếp loại. Lý do: Nghi học không nộp tờ đánh giá rèn luyện cá nhân

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2018

P.TRƯỞNG PHÒNG CTCT - HSSV


Hoàng Ngọc Cảnh

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Đinh Hồng Minh

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017-2018
TOÀN TRƯỜNG (Tín chỉ)

BẬC ĐÀO TẠO	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ (không xếp loại)
	TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
					SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
2015 CĐ (3N)	1328	115	320	1008	14	1.05	40	3.01	132	9.94	577	43.45	455	34.26	90	6.78	20	1.51	65
2016 CĐ (3N)	1598	106	504	1094	8	0.50	38	2.38	152	9.51	659	41.24	593	37.11	129	8.07	19	1.19	173
2017 CĐ (2N)	2854	247	877	1977	20	0.70	198	6.94	580	20.32	1126	39.45	696	24.39	179	6.27	55	1.93	445
2016 LTCĐ	48	0	13	35	0	0.00	0	0.00	14	29.17	27	56.25	2	4.17	1	2.08	4	8.33	0
2017 T2 (1N3)	68	3	38	30	0	0.00	1	1.47	2	2.94	21	30.88	29	42.65	15	22.06	0	0.00	2
2017 T4 (3N)	1262	199	1043	219	1	0.08	5	0.40	54	4.28	182	14.42	628	49.76	285	22.58	107	8.48	33
TỔNG TOÀN TRƯỜNG	7.158	670	2.795	4.363	43	0.60	282	3.94	934	13.05	2.592	36.21	2.403	33.57	699	9.77	205	2.86	718

* Ghi chú: Tổng số HSSV (tín chỉ) = 7.876 HSSV. Trong đó có 718 HSSV không xếp loại. Lý do: Nghi học không nộp tờ đánh giá rèn luyện cá nhân

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2018

P.TRƯỞNG PHÒNG CTCT - HSSV



Hoàng Ngọc Cảnh

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Hồng Minh